**Mục lục**

[1. Tạo project 1](#_Toc201148855)

[2. Tạo CSDL 1](#_Toc201148856)

[3. Kết nối CSDL đến laravel 1](#_Toc201148857)

[4. Tạo bảng và model 1](#_Toc201148858)

[5. Tạo seeder 3](#_Toc201148859)

[6. Tạo form request 4](#_Toc201148860)

[7. Tạo Controller 4](#_Toc201148861)

[8. Bổ sung Routes 4](#_Toc201148862)

[9. Sửa CRUD 5](#_Toc201148863)

[10. Sửa giao diện hiển thị phân trang 5](#_Toc201148864)

[11. Đổi thời gian theo giờ Việt Nam 5](#_Toc201148865)

[12. Sửa ngôn ngữ 5](#_Toc201148866)

**Laravel**

## Tạo project

composer create-project --prefer-dist laravel/laravel **QLProduct**

## Tạo CSDL

* Tạo database mới trên phpAdmin: **qlproduct**

## Kết nối CSDL đến laravel

* Trong file .env : Sửa DB\_CONNECTION thành mysql và đổi tên database

|  |
| --- |
| DB\_CONNECTION=**mysql**  DB\_HOST=127.0.0.1  DB\_PORT=3306  DB\_DATABASE=**qlproduct**  DB\_USERNAME=root  DB\_PASSWORD= |

## Tạo bảng và model

* Chỉ tạo bảng : php artisan make:migration create\_**stores**\_table
* Chỉ tạo model: php artisan make:model **Store**
* Tạo model và bảng : php artisan make:model **Store** -m

|  |
| --- |
| //Sửa nội dung bảng  public function up(): void      {          Schema::create('stores', function (Blueprint $table) {              $table->integerIncrements('id');              $table->string('name')->unique();              $table->string('address');              $table->string('phone');              $table->timestamps();          });      } |

* **Thêm vào CSDL:** php artisan migrate

Tương tự tạo bảng tiếp theo và sửa nội dung

|  |
| --- |
| public function up(): void      {          Schema::create('products', function (Blueprint $table) {              $table->integerIncrements('id');              $table->unsignedInteger('store\_id');              $table->string('name');              $table->text('description')->nullable();              $table->decimal('price', 10, 2);              $table->timestamps();              $table->foreign('store\_id')->references('id')->on('stores')->onDelete('cascade');          });      } |

* **Thêm vào CSDL:** php artisan migrate

**Model**

|  |
| --- |
| // *Thêm 2 dòng này*  use Illuminate\Database\Eloquent\Factories\HasFactory;  use App\Models\Store;  // *Viết thêm đoạn code này*  use HasFactory;      public $timestamps = true;      protected $primaryKey = 'id';      public function store()      {          return $this->belongsTo(Store::class, 'store\_id', 'id');      }      protected $fillable = [          'store\_id',          'name',          'description',          'price',      ]; |

## Tạo seeder

php artisan make:seeder **StoreSeeder**

|  |
| --- |
| <?php  namespace Database\Seeders;  use Illuminate\Database\Console\Seeds\WithoutModelEvents;  use Illuminate\Database\Seeder;  **use Illuminate\Support\Facades\DB; <-- Import cái này**  **use App\Models\Store; // <-- Import model nếu cần**  class StoreSeeder extends Seeder  {      public function run(): void      {  // Tùy chọn: Xóa dữ liệu cũ để tránh trùng lặp khi chạy lại seeder  Post::truncate();  **DB::table('stores')->insert([**  **['name' => 'Cửa hàng văn phòng phẩm', 'address' => '170 Tây Sơn', 'phone' => '0987564123', 'created\_at' => '2025-01-01 08:00:00', 'updated\_at' => '2025-01-02 09:00:00'],**  **['name' => 'Cửa hàng quần áo', 'address' => '100 Chùa Bộc', 'phone' => '0879456123', 'created\_at' => now(), 'updated\_at' => now()],**  **['name' => 'Cửa hàng mĩ phẩm', 'address' => '200 Thái Hà', 'phone' => '0983783942', 'created\_at' => now(), 'updated\_at' => now()],**  **['name' => 'Cửa hàng điện tử', 'address' => '150 Nguyễn Lương Bằng', 'phone' => '0212559417', 'created\_at' => now(), 'updated\_at' => now()],**  **['name' => 'Cửa hàng giày dép', 'address' => '1 Nguyễn Lương Bằng', 'phone' => '0525687041', 'created\_at' => now(), 'updated\_at' => now()],**  **]);**      }  } |

Chạy seeder:

* Tất cả: php artisan db:seed
* Chỉ 1: php artisan db:seed --class=**StoreSeeder**
* **Làm mới:** php artisan migrate:fresh –seed

Đăng ký gọi Seeder trong DatabaseSeeder.php

|  |
| --- |
| public function run()  {  $this->call([  **StoreSeeder::class,**  **ProductSeeder::class,**  ]);  } |

## Tạo form request

php artisan make:request **StoreProductRequest**

**- Chỉnh sửa file app/Http/Requests/StoreProductRequest.php:**

\* Trong hàm authorize(), trả về **true** để cho phép mọi người dùng thực hiện request này.

\* Trong hàm rules(), định nghĩa các quy tắc validation theo đề bài.

|  |
| --- |
| namespace App\Http\Requests;  use Illuminate\Foundation\Http\FormRequest;  class StoreProductRequest extends FormRequest  {  public function authorize(): bool  {  return **true**;  }  public function rules(): array  {  **return [**  **'name' => 'required|string|max:255',**  **'description' => 'nullable|string',**  **'price' => 'required|numeric|gt:0', // gt:0 nghĩa là lớn hơn 0**  **'store\_id' => 'required|exists:stores,id', // phải tồn tại trong bảng stores, cột id**  **];**  }  } |

## Tạo Controller

php artisan make:controller **ProductController** -r

## Bổ sung Routes

Routes->web.php:

|  |
| --- |
| <?php  **use App\Http\Controllers\ProductController; //🡨 Add code này**  use Illuminate\Support\Facades\Route;  Route::get('/', function () {      return view('welcome');  });  // ĐỊNH NGHĨA ROUTE ĐỂ HIỂN THỊ TRANG XÁC NHẬN XÓA  // Route này phải được đặt TRƯỚC Route::resource để nó được ưu tiên xử lý.  // Nó sẽ trỏ đến phương thức 'delete' trong LeaderController.  **Route::get('products/{product}/delete', [ProductController::class, 'delete'])->name('products.delete');**  **Route::resource('products', ProductController::class);** |

## Sửa CRUD

## Sửa giao diện hiển thị phân trang

Bước 1: Mở file AppServiceProvider.php

Bước 2: Thêm code vào phương thức boot()

|  |
| --- |
| <?php  namespace App\Providers;  **use Illuminate\Pagination\Paginator;** // 1. Thêm dòng "use" này ở trên cùng  use Illuminate\Support\ServiceProvider;  class AppServiceProvider extends ServiceProvider  {  public function register(): void  {  //  }  public function boot(): void  {  **Paginator::useBootstrapFive();** // 2. Thêm dòng này vào trong hàm boot()  }  } |

## Đổi thời gian theo giờ Việt Nam

Tìm config/app.php, sửa 'timezone'

|  |
| --- |
| 'timezone' => 'Asia/Ho\_Chi\_Minh', // <-- SỬA DÒNG NÀY |

**Sau đó chạy lệnh:** php artisan config:clear

## Sửa ngôn ngữ

**Bước 1: Mở file .env**

File này nằm ở thư mục gốc của dự án.

**Bước 2: Chỉnh sửa hoặc thêm các dòng sau**

Tìm và sửa các dòng này hoặc thêm vào nếu chưa có:

|  |
| --- |
| # Đổi ngôn ngữ chính của ứng dụng sang tiếng Việt  APP\_LOCALE=vi  # Giữ ngôn ngữ dự phòng là tiếng Anh  APP\_FALLBACK\_LOCALE=en  # Đặt ngôn ngữ tạo dữ liệu giả là tiếng Việt  APP\_FAKER\_LOCALE=vi\_VN |

**Bước 3: Xóa cache cấu hình (QUAN TRỌNG)**

Sau khi lưu file .env, phải chạy lệnh này trong terminal để Laravel đọc các giá trị mới.

**php artisan config:clear**